

Số: 193/BC-UBND

Nga Sơn, ngày 04 tháng 6 năm 2018

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững 6 tháng đầu năm 2018**

#### **I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH**

##### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, của cấp ủy, UBND cấp huyện**

- Thực hiện Quyết định 38/QĐ-UBND ngày 03/01/2018 về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2018; Kế hoạch 18/KH-UBND ngày 23/01/2018 của UBND tỉnh về giảm nghèo năm 2018.

UBND huyện Nga Sơn đã ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững năm 2018 (Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 05/3/2018). Kế hoạch đã đưa ra chỉ tiêu giảm nghèo trong năm 2018 là giảm 535 hộ nghèo và giao chỉ tiêu giảm nghèo cho từng xã, thị trấn. Đồng thời, đưa ra giải pháp thực hiện, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng, ban, ngành có liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

Theo đó, 27/27 xã, thị trấn đã xây dựng kế hoạch giảm nghèo nhanh và bền vững năm 2018 cấp xã và đang triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo mục tiêu kế hoạch đề ra.

##### **2. Hoạt động điều hành của Ban chỉ đạo cấp huyện**

- BCĐ giảm nghèo huyện, các xã, thị trấn đã bám sát các chủ trương, văn bản chỉ đạo của Tỉnh, của Huyện ủy, HĐND huyện; nỗ lực triển khai thực hiện quyết liệt các giải pháp giảm nghèo trên địa bàn huyện.

- Thực hiện nhiệm vụ phân công của Ban chỉ đạo giảm nghèo cấp huyện, các thành viên Ban chỉ đạo là trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể đã tăng cường triển khai thực hiện công tác giảm nghèo, đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động, giáo dục nhằm tạo chuyển biến mạnh, nâng cao nhận thức hơn nữa cho cán bộ, Đảng viên và nhân dân trong toàn huyện.

##### **3. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các cấp và người dân.**

Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các cấp và người dân đã được các cấp trên địa bàn huyện Nga Sơn triển khai với nhiều cách làm linh hoạt, sáng tạo, mang lại hiệu quả, nhất là trong hỗ trợ hội viên vay vốn phát triển sản xuất.

Qua công tác tuyên truyền, người dân hiểu biết hơn và nắm rõ các chủ trương, chính sách ưu đãi của Đảng, của Nhà nước về chính sách giảm nghèo, quan tâm chăm lo đến đời sống, tinh thần vật chất cho người dân, đồng thời cũng giúp người dân biết được quyền lợi, trách nhiệm của mình trong công tác tham gia giám sát các chương trình dự án đầu tư trên địa bàn, tự tổ chức tăng gia sản xuất phát triển kinh tế hộ gia đình để thoát nghèo và làm giàu chính đáng

## **II. TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1. Công tác thông tin, tuyên truyền giảm nghèo**

UBND huyện quan tâm chỉ đạo các cơ quan, ban ngành, nhất là Đài truyền thanh, phòng Văn hóa - Thông tin, Phòng LĐTB-XH tích cực tuyên truyền bằng mọi hình thức và trên hệ thống loa truyền thanh cấp huyện đến cơ sở, đăng tin, bài viết liên quan đến giảm nghèo, nhất là những mô hình hay, cách làm hiệu quả về giảm nghèo.

### **2. Tiến độ triển khai các chương trình, kế hoạch giảm nghèo của địa phương.**

6 tháng đầu năm 2018, các chương trình, kế hoạch giảm nghèo của địa phương được triển khai như hỗ trợ vay vốn ưu đãi tín dụng, bảo hiểm y tế, hỗ trợ về giáo dục, hỗ trợ xuất khẩu lao động, tạo việc làm tăng thu nhập...

### **3. Kết quả và tiến độ thực hiện các dự án, tiểu dự án thành phần thuộc CTMTQG giai đoạn 2016-2020**

6 tháng đầu năm 2018, các dự án, tiểu dự án thành phần thuộc CTMTQG giai đoạn 2016-2020 chưa được phân bổ vốn thực hiện.

### **4. Kết quả và tiến độ thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo chung đối với hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo và hộ DTTS**

- Chính sách tín dụng ưu đãi hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo, hộ dân tộc thiểu số và các đối tượng khác:

Trong 6 tháng đầu năm, công tác hỗ trợ vay vốn phát triển sản xuất cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo thông qua Ngân hàng chính sách huyện được tiến hành giải ngân cho 60 lượt hộ nghèo, 230 hộ cận nghèo, 246 hộ mới thoát nghèo vay vốn với tổng số tiền trên 25 tỷ đồng; hỗ trợ cho 29 học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được hỗ trợ vay vốn với số tiền trên 1 tỷ đồng; hỗ trợ giải quyết việc làm cho 23 thanh niên với số tiền 970 triệu đồng; hỗ trợ 632 hộ xây dựng công trình nước sạch, vệ sinh với vốn vay trên 7.5 tỷ đồng; hỗ trợ 98 hộ gia đình gặp khó khăn vùng bãi ngang ven biển với số tiền trên 4.3 tỷ đồng; hỗ trợ cho 35 hộ nghèo vay vốn xây dựng nhà ở theo Quyết định 33/QĐ-TTg với số tiền 875 triệu đồng.

- Chính sách hỗ trợ về giáo dục (miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; hỗ trợ tiền ăn, tiền nhà ở, hỗ trợ gạo, trợ cấp xã hội) cho học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người DTTS, người khuyết tật...:

Thực hiện hỗ trợ miễn, giảm học phí cho sinh viên đang theo học tại cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 cho 08 sinh viên (học kỳ I, năm học 2017-2018) với trên 23.728.000 đồng; Thực hiện hỗ trợ miễn giảm học phí cho 15.178 học sinh với số tiền 4.816.969 đồng; hỗ trợ chi phí học tập cho 1.382 học sinh với số tiền 691.000.000 đồng; hỗ trợ tiền ăn trưa cho 7.362 trẻ có độ tuổi từ 3-5 tuổi với số tiền 970.080.000 đồng.

- Chính sách hỗ trợ về y tế: chính sách hỗ trợ khám, chữa bệnh và mua BHYT cho người nghèo, cận nghèo, người DTTS ở vùng khó khăn và người dân ở vùng ĐBKK:

Đầu năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện đã phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội và các địa phương cấp miễn phí 3.362 thẻ BHYT cho hộ nghèo với số tiền trên 588 triệu đồng; 3.638 thẻ BHYT cho hộ cận nghèo mới thoát nghèo với số tiền trên 637 triệu đồng; 14.353 thẻ BHYT cho người dân vùng bãi ngang với số tiền trên 2.512 triệu đồng. Bên cạnh đó, hỗ trợ 2.281 thẻ BHYT hộ cận nghèo với số tiền trên 1.010 triệu đồng; hỗ trợ 1.537 thẻ BHYT hộ gia đình làm nông - lâm - ngư nghiệp có mức sống trung bình với số tiền trên 285 triệu đồng

- Chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở, xây dựng nhà ở phòng tránh lụt:

Đợt 1 năm 2018, huyện Nga Sơn đã rà soát 95 hộ nghèo được hỗ trợ nhà ở theo Quyết định 48/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và có sự tham gia của Dự án GCF với số vốn hỗ trợ lên 4.863.500.000 đồng.

- Trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào DTTS:

Huyện tiếp tục phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Thanh Hóa để tổ chức hội nghị phổ biến pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hộ nghèo tại 3 xã bãi ngang ven biển (xã Nga Tân, Nga Tiến, Nga Thủy) trong năm 2018.

- Các chính sách hỗ trợ trực tiếp cho hộ nghèo ở vùng khó khăn, hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội:

+ Hỗ trợ trực tiếp cho 1.561 khẩu nghèo vùng khó khăn ven biển tại 03 xã (Nga Tân, Nga Tiến, Nga Thủy) với số tiền 124.880.000 đồng.

+ Hỗ trợ tiền điện cho 1.920 hộ nghèo với số tiền 282.240.000 đồng, cho 690 hộ chính sách xã hội với số tiền 89.621.000 hộ tại quý I/2018.

- Chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên ở vùng ĐBKK:

6 tháng đầu năm 2018, thực hiện chính sách cho 197 cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên vùng ĐBKK với số tiền trên 2 tỷ đồng.

## **5. Thực hiện các chính sách đề án, dự án**

Các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo:

Thực hiện Quyết định 2226/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về phân bổ kinh phí sự nghiệp chương trình mục tiêu giảm nghèo năm 2017, huyện Nga Sơn được phân bổ 1.200 triệu đồng cho tiểu dự án 3 về hỗ trợ phát triển sản xuất đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển.

- Về hỗ trợ phát triển sản xuất: Thực hiện Dự án phát triển sản xuất cho 3 xã bãi ngang ven biển (mỗi xã 600.000.000 đồng) cho 299 hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo. Cụ thể:

Nga Thủy: Hỗ trợ 327 con lợn, 5 máy quạt nước, 5 máy bơm, 54 con bò, 1.522 con gia cầm, 11 vạn con tôm cho 39 hộ nghèo, 55 hộ cận nghèo.

Nga Tiên: Hỗ trợ 14 con lợn, 6 máy bơm nước, 3 máy quạt nước, 17 con bò, 11.700 con gia cầm.

Nga Tân: Hỗ trợ 59 con bò cho 45 hộ nghèo, 14 hộ cận nghèo.

- Về nhân rộng mô hình giảm nghèo: Tổ chức thực hiện Dự án chăn nuôi bò sinh sản ở xã Nga Tân. Dự án hỗ trợ 27 con bò sinh sản cho 21 hộ nghèo, 6 hộ cận nghèo ở 8 thôn của xã Nga Tân với tổng số tiền hỗ trợ 300.000.000 đồng

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Về những kết quả đạt được**

Đầu năm 2018, có 828 hộ thoát nghèo (trong đó, 503 hộ thoát nghèo rơi cận nghèo), 45 hộ cận nghèo rơi nghèo, 25 hộ tái nghèo, 575 hộ nghèo thuộc hộ chính sách xã hội. Toàn huyện còn 1.925 hộ nghèo (chiếm 4,83%, giảm 1,71%), 3.474 hộ cận nghèo (chiếm 8,72%, giảm 0,07%).

### **2. Về những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân**

- Những khó khăn, hạn chế

+ Chỉ tiêu giảm nghèo được giao của huyện khá cao so với tình hình thực tế của địa phương.

+ Số hộ bảo trợ xã hội, hộ có người ốm đau dài ngày trên địa bàn còn nhiều, những hộ này không có khả năng thoát nghèo.

+ Một số bộ phận hộ nghèo, hộ cận nghèo còn tư tưởng ỷ lại vào sự hỗ trợ, ưu đãi của nhà nước nên không tích cực trong việc thực hiện các chính sách, giải pháp tác động thoát nghèo.

+ Việc xây dựng kế hoạch và triển khai kế hoạch hiệu quả chưa được cao.

- Nguyên nhân

+ Cán bộ giảm nghèo cấp xã chưa tâm huyết trong công tác giảm nghèo, đôi khi còn nể nang

+ Việc truyền truyền chưa được thường xuyên, nhận thức của người dân còn hạn chế.

+ Ban chỉ đạo giảm nghèo cấp xã hoạt động chưa quyết liệt nên hiệu quả chưa cao.

### **3. Dự báo khả năng thực hiện các chỉ tiêu giảm nghèo 2018**

Dự báo giảm 535 hộ nghèo, đạt 100% kế hoạch đề ra.

## **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN 6 CUỐI NĂM NHẪM ĐẠT CHỈ TIÊU GIẢM NGHÈO ĐƯỢC GIAO**

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát 6 tháng đầu năm việc triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch giảm nghèo của các xã, thị trấn;

- Tăng cường sự chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Ủy ban mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể đối với công tác giảm nghèo trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục triển khai các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo hỗ trợ người nghèo phát triển kinh tế tăng thu nhập, cải thiện việc tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giảm nghèo đến từng hộ gia đình, khơi dậy ý chí quyết tâm làm giàu, vươn lên thoát nghèo.

- Huy động nguồn lực thực hiện chương trình từ cộng đồng và lồng ghép các chương trình khác để giảm nghèo theo tiếp cận đa chiều nhằm cải thiện việc tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo.

- Khuyến khích và mở rộng hoạt động tạo việc làm cho lao động thuộc các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và người dân trên địa bàn; phát triển sản xuất, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động tại các xã nghèo..

## **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Đối với các Sở, ngành cấp tỉnh**

Bổ trí kinh phí đủ và kịp thời để các địa phương chủ động thực hiện kế hoạch đã đề ra, đảm bảo mục tiêu, nhiệm vụ giảm nghèo bền vững.

### **2. Đối với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh**

Nghiên cứu giao chỉ tiêu giảm nghèo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

### 3. Đối với các bộ, ngành Trung ương

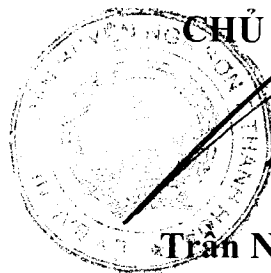
Nghiên cứu chương trình, chính sách mới riêng biệt cho hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội.

Số hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội không tính vào số hộ nghèo chung của các địa phương để không ảnh hưởng đến việc thực hiện các mục tiêu giảm nghèo chung.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững 6 tháng đầu năm 2018 trên địa bàn huyện Nga Sơn.

**Nơi nhận:**

- Sở Lao động - TB&XH;
- Lưu: VT, PLĐT&XH



**CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Quyết**